

KIỂM ĐỊNH LẠI MỐC 1300 ĐIỂM

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index** tăng 4,26 điểm lên 1.292,20 điểm với thanh khoản đạt 21.825,8 tỉ đồng. Phiên nay thị trường tăng điểm tích cực từ đầu giờ sáng và duy trì sắc xanh xuyên suốt cả phiên giao dịch. Nhiều nhóm ngành tăng điểm tốt với tiêu biểu là dòng Chứng Khoán (+0,87%) và Bất Động Sản (+0,68%). Tuy nhiên, áp lực bán xuất hiện trong cuối phiên chiều khiến thị trường không giữ vững mốc 1.300 điểm thành công.
- Nhóm cổ phiếu VN30** tăng 6,32 điểm lên 1.358,88 điểm với sắc xanh chiếm ưu thế khi có 16 mã tăng điểm, 6 mã không đổi và 8 mã giảm điểm. Đây là phiên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn đóng góp tích cực vào đà tăng điểm chung với sự dẫn dắt của TCB (+1,86%), VHM (+1,52%) và HPG (+1,52%). Ở chiều ngược lại, CTG (-1,22%) và VPB (-1,00%) là hai cổ phiếu ảnh hưởng không tốt đến điểm số thị trường.
- HNX-Index** tăng 1,14 điểm lên 236,05 điểm với thanh khoản đạt 2.228,1 tỷ.
- UPCom** giảm 0,28 điểm xuống 93,28 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 1.041,2 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** đây là phiên thứ 2 VN-Index kiểm định lại mốc 1.300 điểm. Mặc dù thanh khoản vẫn giữ ở ngưỡng cao nhưng chỉ số vẫn chưa vượt cản thành công và cần thêm thời gian để chinh phục.
- Về kỹ thuật** các chỉ báo vẫn phản ánh xu hướng tăng tốt trong cả ngắn lẫn trung hạn của thị trường. Tuy nhiên, việc MACD phát tín hiệu phân kì âm cho thấy xung lực tăng đang suy yếu dần.
- Về hành động** NĐT ưu tiên nắm giữ lại danh mục cổ phiếu có sẵn và không bán ra sớm trong các nhịp tới đây. Chờ đợi các tín hiệu điều chỉnh hoặc xác nhận vượt mốc 1.300 điểm rõ ràng trước khi gia tăng thêm tỉ trọng. Bên cạnh đó, NĐT canh xử lý các cổ phiếu yếu trên đà hồi phục để chuẩn bị sức mua cho giai đoạn tới.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	42.313,00	137,89	0,33%
S&P 500	5.738,17	-7,20	-0,13%
DAX	19.473,63	235,27	1,22%
NASDAQ	18.119,59	-70,70	-0,39%
Hang Seng	21.133,68	501,38	2,43%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.676,90	32,60	1,23%
Giá dầu Brent	71,92	0,38	0,53%
Giá dầu WTI	68,50	0,22	0,32%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.430	10	0,04%
USD/JPY	142,15	-2,64	-1,83%
EUR/USD	1,1159	-0,0017	-0,15%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

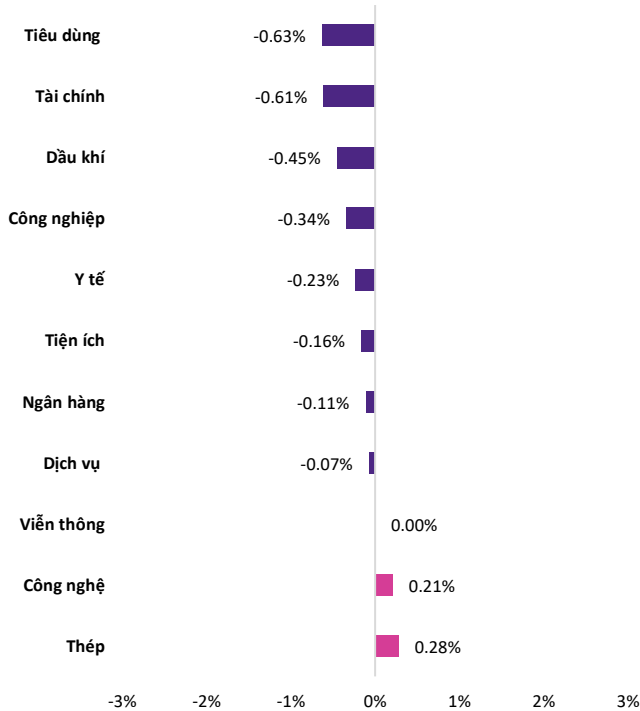
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.287,94	-2,98	-0,23%
KLGD [triệu CP]	691,42	-195,66	-22,06%
GTGD [tỷ VND]	16.252,1	-5.267,3	-24,48%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	234,91	-0,80	-0,34%
KLGD [triệu CP]	56,79	-40,96	-41,91%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	93,56	-0,34	-0,36%
KLGD [triệu CP]	45,94	-34,18	-42,66%
GTGD [tỷ VND]	702,62	-127,31	-15,34%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	532,77	-0,59	-0,11%
Bất động sản	306,39	-2,72	-0,88%
Chứng khoán	627,70	4,45	0,71%
Tài nguyên	261,34	2,07	0,80%

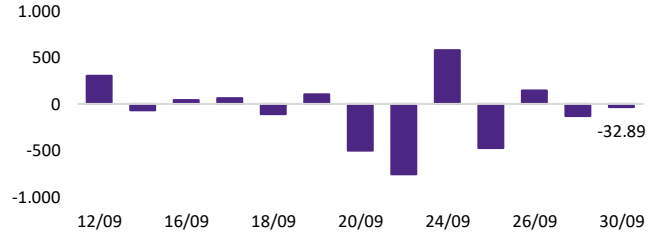
Các nhóm ngành chịu áp lực điều chỉnh chung

Diễn biến ngành



Nguồn: EVS & Fiinpro

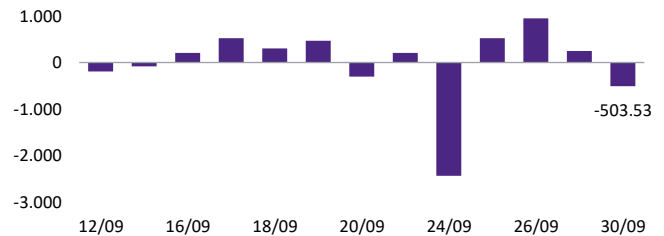
Tự doanh bán ròng nhẹ



Nguồn: EVS & Fiinpro

Phiên nay tự doanh tiếp tục bán ròng, tập trung chủ yếu vào VIB, TPB và TCB.

Khối ngoại quay đầu bán ròng mạnh



Nguồn: EVS & Fiinpro

Khối ngoại phiên nay bán ròng mạnh sau chuỗi 3 phiên mua ròng liên tiếp trong tuần trước.

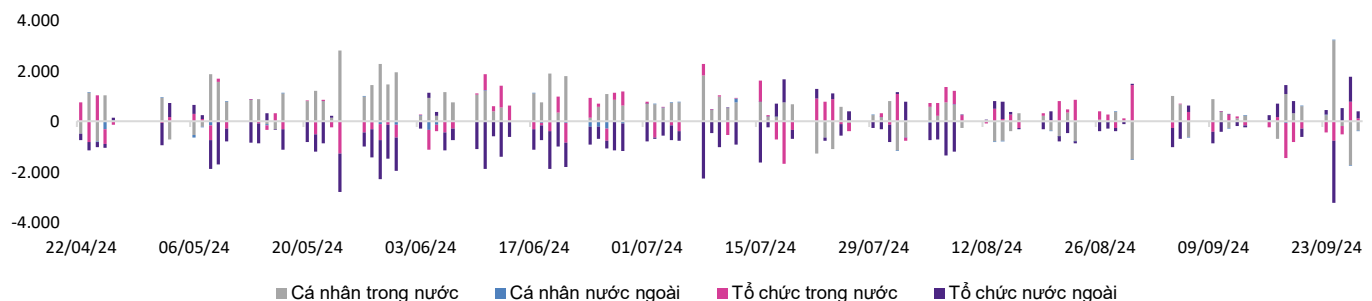
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FPT	134.500	0,22%	44,81
SSI	27.900	1,09%	35,95
VHM	42.800	-1,38%	34,51
DGC	115.500	0,43%	29,17
PVD	27.700	1,65%	24,43

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
HPG	26.350	1,15%	-291,27
STB	33.350	-0,74%	-110,10
GMD	78.000	-0,64%	-51,12
VRE	19.100	-1,55%	-48,95
VPB	20.100	1,77%	-45,14

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiinpro

Nền tích lũy của VN-Index tiếp tục siết chặt thêm

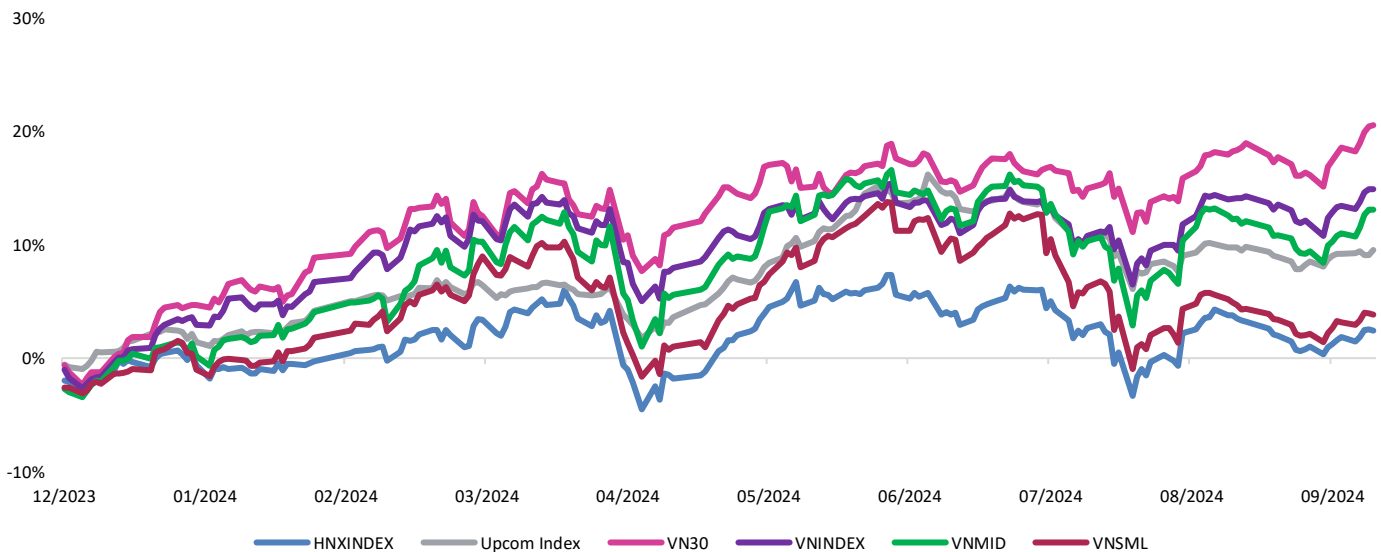
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh đang thu hẹp dần. Hiện tại, đường giá đang tiệm cận về lại mốc 1.300 điểm nên rung lắc trong ngắn hạn là điều hết sức bình thường và cần vài phiên để kiểm tra cung cầu trước khi có biến động mới.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

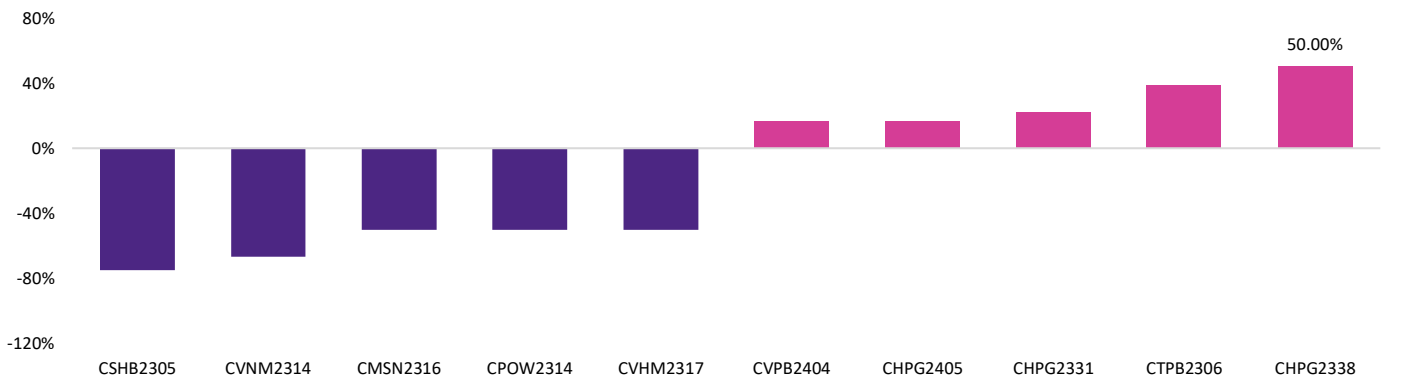
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2410	1.357,00	1,50	0,11%	142,57	17/10/2024
VN30F2411	1.357,80	0,80	0,06%	0,32	21/11/2024
VN30F2412	1.353,50	-1,00	-0,07%	0,04	19/12/2024
VN30F2503	1.356,30	1,00	0,07%	0,01	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,00	13/12/2024

Các HĐTL phiên nay diễn biến giằng co với biên độ từ -1,00 đến 1,50 điểm. Thanh khoản sụt giảm mạnh so với phiên cuối tuần trước cho thấy áp lực rung lắc ngày càng rõ nét khi tiệm cận về lại vùng 1.265 – 1.267 điểm. Mặc dù xu hướng tăng vẫn được duy trì nhưng RSI đã vượt ngưỡng 70 báo hiệu vùng quá mua trong ngắn hạn. Do đó, khả năng cao vận động các phiên tới sẽ tiếp tục giằng co hoặc có điều chỉnh nhẹ trở lại.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm ưu thế khi có 47 mã giảm và 31 mã tăng. Mã tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay thuộc về CHPG2338 khi đạt mức tăng 50,00%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Giá vàng trong nước không biến động, tỷ giá trung tâm giảm mạnh.

Giá vàng nhẫn và vàng miếng SJC phiên ngày 30/9 không có biến động trong khi tỷ giá trung tâm được ngân hàng Nhà Nước niêm yết ở mốc 24.093 VND/USD, giảm 25 đồng so với ngày 27/9. Với ngân hàng Vietcombank, tỷ giá mua vào đạt 24.410 đồng/USD và bán ra là 24.780 đồng/USD, tăng 20 đồng. Tỷ giá mua và bán của ngân hàng BIDV dao động từ 24.440 - 24.780 đồng/USD, tăng 10 đồng so với phiên cuối tuần trước. Trong khi đó, ngân hàng VietinBank và Eximbank niêm yết tỷ giá ổn định, đi ngang so với phiên trước.

Tin tức nước ngoài

Lạm phát của Pháp và Tây Ban Nha giảm xuống dưới 2%.

Lạm phát năm theo chỉ số giá tiêu dùng hài hòa của EU ở Pháp đã giảm xuống 1,5% trong tháng 9, tỷ lệ thấp nhất kể từ tháng 7 năm 2021. Với Tây Ban Nha, tỷ lệ lạm phát năm theo chỉ số giá tiêu dùng hài hòa cũng thấp hơn dự kiến trong tháng 9, đạt mức 1,7% và là mức thấp nhất kể từ tháng 3/2021. Điều này tạo điều kiện cho Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) tiếp tục cắt giảm lãi suất cơ bản trong tháng 10, có khả năng sẽ giảm thêm 0,25 điểm phần trăm.

Giá dầu bật tăng trở lại sau khi căng thẳng Trung Đông leo thang.

Giá dầu tăng nhẹ vào sáng 30/9 trên thị trường châu Á, giữa lúc lo ngại về khả năng gián đoạn nguồn cung từ Trung Đông ngày càng gia tăng. Tính đến 8h43' theo giờ Việt Nam, giá dầu Brent giao tháng 12/2024 tăng 10 xu Mỹ, tương đương tăng 0,14% lên 71,64 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Mỹ (WTI) cũng tăng 8 xu Mỹ, tương đương tăng 0,12% lên 68,26 USD/thùng.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
03/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ MUA HÀNG (PMI)	MỸ
04/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ MUA HÀNG (PMI)	VN
06/09/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
06/09/2024	FTSE CÔNG BỐ DANH MỤC	VN
11/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)	MỸ
12/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI)	MỸ
19/09/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
19/09/2024	ĐÁO HẠN HỘTL THÁNG 9	VN
20/09/2024	FTSE THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
27/09/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ QUÝ III	VN

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	78.000	-0%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	16.150	-6%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	31.950	n/a
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	Chờ mua	11.900	13.000	11.000	12.100	n/a

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

